TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **13/2022/**HS-ST
Ngày: 28-3-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đoàn Hồng Sơn**
2. Bà **Trần Thị Xuân Uyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/HSST-QĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh P - sinh ngày 01/01/1993. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; con ông Trần Văn H , sinh năm 1952 và bà Đặng Thị T , sinh năm 1953; vợ: Nguyễn Kim Hoàng Ý N , sinh năm 1992; con có 02 người lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam đến nay.

2. Phạm Năng P (Dện) - sinh ngày 20/12/1998; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Phạm Năng L , sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Thu N , sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam, đến ngày 14/9/2021 được thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 01/3/2022 bị Công an huyện V , thành phố Cần Thơ bắt tạm giam về hành vi Trộm cắp tài sản cho đến nay.

3. Danh Văn K (Cui) - sinh ngày 28/6/2000; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; con ông: Danh T và bà Nguyễn Thị P , sinh năm 1978;

Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 25/02/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 10/2022/HS-ST. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/11/2021 cho đến nay.

4. Nguyễn Minh Đ - sinh ngày 04/02/1995; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1960 và bà Phan Thị Thu V , sinh năm 1960; vợ: Trương Thị Diễm M , sinh năm 1997; Con có 01 người sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không. Vào ngày 18/01/2021 bị cáo Nguyễn Minh Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định khởi tố bị can về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã ban hành Cáo trạng truy tố chuyển hồ sơ sang Tòa án chờ ngày xét xử thì bị can lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bị hại:*

1. **Nguyễn Văn L** - sinh năm 1998 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã V , huyện T , tỉnh An Giang.

2. **Trần Văn N** - sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H , xã Đ , huyện G , tỉnh Kiên Giang.

3. **Nguyễn Văn Q** - sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện G , tỉnh Kiên Giang

4. **Nguyễn Thị Tuyết M** - sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp K , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

5. **Danh Q** - sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp V , xã V , huyện C , tỉnh Kiên Giang

6. **Đỗ Hoàng S** - sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: số 268, ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

7. **Trần Tấn T (Đỏ)** - sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

8. **Huỳnh Nguyễn Tiến Đ** - sinh năm 2006 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 678, ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

9. **Trần Văn H** - sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 10, ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. **Nguyễn Phương H** (Sói) - sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T A, huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. **Lê Văn S** (Tân) - sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

3. **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: số 289, ấp Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

4. **Lê Quốc T** - sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

5. **Lý Văn N** (Gon) - sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H , xã M , huyện C , tỉnh Kiên Giang

6. **Đặng Ngọc H** - sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

7. **Lê C** - sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã Thạnh Trị, huyện T , tỉnh Kiên Giang

8. **Trịnh Văn G** - sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 142, ấp S , xã P , thành phố R , tỉnh Kiên Giang

9. **Nguyễn Thị Kim N** - sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

10. **Hữu Đ** - sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

11. **Trương Quốc D** - sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

12. **Lâm Thành Đ** - sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

13. **Dương Văn C** - sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

14. **Huỳnh Tuyết Phương L** - sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ sáng, ngày 17/6/2021, Trần Thanh P điều khiển xe mô tô, hiệu BOSS, biển số kiểm soát 68S1-189.80 (mượn của ông Nguyễn Hữu T làm phương tiện đi lại) chở Phạm Năng P đi đến nhà nội của Phạm Năng P thuộc huyện T , An Giang, trên đường về Trần Thanh P và Phạm Năng P thống nhất với nhau tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, khi đến ấp C , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang thì Trần Thanh P và Phạm Năng P phát hiện anh Nguyễn Văn L đang nằm ngủ trên võng cặp lộ nông thôn, để giữ vịt, có để 01 điện thoại di động hiệu OPPO A54 trên bụng, nên Phạm Năng P xuống xe lén lút đi đến lấy trộm rồi nhanh

chóng lên xe Trần Thanh P đang đợi sẵn để tẩu thoát, lúc này anh Nguyễn Văn L thức dậy truy hô và đuổi theo, Trần Thanh P chở Phạm Năng P chạy đến đầu kinh (về hướng xã T) thì lộ không chạy xe được nên Trần Thanh P và Phạm Năng P bỏ xe lại, Phạm Năng P cầm điện thoại trộm được chạy về Chợ Cây Dương, xã T , còn Trần Thanh P thì trốn gần đó nên bị anh L bắt giữ nên Trần Thanh P điện thoại cho Phạm Năng P kêu Phạm Năng P quay lại mang điện thoại trả lại cho anh L, khi Phạm Năng P quay lại thì lực lượng Công an xã T bắt giữ Trần Thanh P và Phạm Năng P cùng tang vật là 01 cái điện thoại OPPO A54, màu xanh, số seri PVPJLJ49WSCERCHY. Trong quá trình tạm giữ, Trần Thanh P tự lấy trong túi quần đang mặc trên người giao nộp cho Cơ quan Công an 01 (một) bịch ny lon được hàn kín hai đầu, kích thước 03cm x 2,7cm có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy đá nên tiến hành lập biên bản thu giữ.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét phương tiện thu giữ của Trần Thanh P những tang vật có liên quan gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (Không có pin);
- Tiền việt nam 851.000 đồng (Tám trăm năm mươi mốt ngàn đồng);
- 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh dài 8cm;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 8,7 cm;
- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển số 68S1-189.80
- 01 (một) giấy đăng ký xe số 005045 biển số 68X1-15772 tên Nguyễn Hữu T ;
- 01 (một) giấy phép lái xe tên Trần Văn N ;
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Q ;
- 01 (một) giấy đăng ký xe số 021898 tên Nguyễn Thị N ;
- 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, một đâu mài nhọn;
- 01 (một) căn cước công dân tên Trần Thanh P ;
- 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng dài 14cm;
- 01 (một) cái bóp da màu nâu kích thước 11x13cm nhãn hiệu BOSS HUGU;
- 01 (một) cần tự động bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng dài 15cm;
- 01 (một) cái hột quẹt ga màu trắng, 01 đầu màu đen, 01 đầu màu xanh;
- 01 (một) biên nhận cầm đồ tên Quốc Dũng, ngày 06/6/2021.

Khám xét phương tiện, thu giữ của Phạm Năng P những vật chứng có liên quan gồm:

- 01 (một) cái bóp da màu nâu kích thước 12,5 x 9,5cm;
- Tiền việt nam 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi ngàn đồng);
- 01 (một) giấy hợp đồng cầm đồ của chủ tiệm cầm đồ tên Đặng Ngọc H , ngụ tại số 09 ấp Đ , xã T B, huyện T , tỉnh Kiên Giang ngày 13/6/2021;
- 01 (một) thẻ căn cước công dân tên Phạm Năng P ;
- 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.5cm, được mài nhọn một đầu;

- 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.7cm, được mài nhọn 01 đầu;

- 01 (một) ống điếu bằng kim loại (8mm) có chiều dài 16,5cm hình chữ L;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar màu xanh;

- 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài màu trắng, kích thước 5,5cm x 4cm có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy đá (do sơ suất trong quá trình khám xét nên về đến Cơ quan điều tra mới tiến hành thu giữ).

* Quá trình kiểm tra thu giữ tang vật của Phạm Năng P có lập biên bản tạm giữ 01cái bóp (ví da) màu nâu kích thước 12,5x9,5cm và tang vật liên quan đến vụ án, nhưng không phát hiện ma túy, khi về Công an huyện T tiến hành làm việc và kiểm tra đồ vật bị tạm giữ của Phạm Năng P , thì phát hiện trong cái bóp nêu trên của P có cất giấu 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng, có kích thước 5,5cm x 4cm có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy nên bịch nghi là ma túy này không được thể hiện vào biên bản khi bắt người phạm tội quả tang. Qua điều tra Phạm Năng P khai nhận đó là ma túy đá do Phạm Năng P mua của Lý Văn N (Gon) vào ngày 14/6/2021 tại ấp H , xã M , huyện C với giá 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng) nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan điều tra đã làm việc với Lý Văn N (Gon) đồng thời cho Lý Văn N và P đối chất nhưng N không thừa nhận bán ma túy cho P .

** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành yêu cầu định giá tài sản mà các bị can đã thực hiện trộm cắp là 01 (một)điện thoại di động hiệu OPPO A54, màu xanh mua mới đưa vào sử dụng ngày 13/6/2021 số seri PVPJLJ49WSCERCHY.*

- Tại kết luận định giá tài sản số: 10/KL- HĐĐGTS ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

Một điện thoại di động hiệu OPPO A54, màu xanh mua mới đưa vào sử dụng ngày 13/6/2021 số seri PVPJLJ49WSCERCHY, có giá trị là **3.000.000 đồng** *(Ba triệu đồng)*.

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành trưng cầu giám định, để xác định chất ma túy, trọng lượng của: 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 0,3cm x 2,7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được thu giữ trong túi quần của Trần Thanh P . Được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ "CÔNG AN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG" có chữ ký giáp lai xác nhận của Điều tra viên Trần Văn Lan, Kiểm sát viên Lê Hoàng Anh, người chứng kiến Phạm Thanh Luân, người bị bắt Trần Thanh P , Phạm Năng P và có 03 dấu mộc đỏ giáp lai của Công an xã Tân Thành, huyện T , tỉnh Kiên Giang và giám định dấu vết đường vân trên bịch ma túy thu giữ.

- Tại Kết luận giám định số 668/KL-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,3339gam.** Khối lượng còn lại sau giám định là 0,3039 gam (đựng trong ba bịch

nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 668/2021, (bịch ma túy thu giữ trên người Trần Thanh P giao nộp).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tại Kết luận giám định số 671/KL-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Trên 01 bịch nilon trong suốt kích thước 0,3cm x 2,7cm, được hàn kín (mẫu cần giám định) không có dấu vết đường vân.

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành trưng cầu giám định, để xác định chất ma túy, trọng lượng của 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng kính kích thước 5,5cm x 4cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được thu giữ trong cái bóp da màu nâu của Phạm Năng P . Được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ "CÔNG AN HUYỆN T " có chữ ký giáp lai xác nhận của Điều tra viên Trần Văn Lan, Kiểm sát viên Lê Hoàng Anh, người chứng kiến Nguyễn Văn V , Hữu Đ , người bị bắt Phạm Năng P và có 02 dấu mộc đỏ giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và giám định dấu vết đường vân trên bịch ma túy thu giữ.

- Tại Kết luận giám định số 669/KL-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,8803 gam.** Khối lượng còn lại sau giám định là 1,8495 gam (đựng trong ba bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 669/2021.

- Tại Kết luận giám định số 672/KL-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Trên 01 bịch nylon trong suốt kích thước 5,5cm x 4cm, được hàn kín (mẫu cần giám định) không có dấu vết đường vân.

Trong quá trình điều tra, ngoài lần bị bắt quả tang trên, Trần Thanh P và Phạm Năng P còn khai nhận cùng với Danh Văn K và Nguyễn Minh Đ thực hiện nhiều lần Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trên địa bàn huyện T , huyện G , huyện G và huyện C , tỉnh Kiên Giang. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 8 giờ ngày 06/6/2021, Trần Thanh P điều khiển xe mô tô, hiệu BOSS, biển số kiểm soát 68S1-189.80 (mượn của ông Nguyễn Hữu T làm phương tiện đi lại) chở Phạm Năng P từ nhà vợ của Phạm Năng P thuộc ấp T , xã T , huyện G , tỉnh Kiên Giang, chạy trên địa bàn huyện G mục đích để tìm tài sản trộm cắp, khi đến ấp H , xã Đ , huyện G , tỉnh Kiên Giang thì phát hiện một chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 68P2-7631 của anh Trần Văn N , sinh năm 1986, ngụ đến ấp H , xã Đ , huyện G , tỉnh Kiên Giang, đang đậu cặp mé lộ nông thôn, khu vực rừng tràm để đi thăm ruộng không có người trông coi, Phạm Năng

P sử dụng thanh đoản bằng sắt đã chuẩn bị sẵn để bẻ khóa xe nhưng không được, nên Phạm Năng P dắt xe ra lộ đưa cho Trần Thanh P , còn Phạm Năng P điều khiển chiếc xe biển kiểm soát 68S1-189.80 dùng chân đẩy để Trần Thanh P điều khiển đến gần đoạn đường quẹo về huyện G thấy tiệm sửa xe (không nhớ rõ địa chỉ), Phong vào tiệm sửa xe sửa lại ổ khóa, kiểm tra trong cốp xe thì phát hiện có giấy đăng ký xe, bằng lái xe và chứng minh nhân dân tên Trần Văn N , sau đó Trần Thanh P điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Trương Quốc D , sinh năm 1985 ngụ tại ấp Đ , xã T A, huyện T , tỉnh Kiên Giang, cầm với giá 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng) lúc cầm do xe có giấy tờ và giấy chứng minh nhân dân của chủ xe nên anh D không biết xe trộm cắp mà có, số tiền trên cả hai chia nhau tiêu xài cá nhân. Ngày 19/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G tạm giữ 01 (Một) chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 68P2-7631, số máy 5C63273623, số khung 5C6309Y273563, 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P2-7631 và 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân tên Trần Văn N do Trương Quốc D giao nộp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 21/KL- HĐĐGTS ngày 08/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận:

Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 68P2-7631, số máy 5C63273623, số khung 5C6309Y273563, bánh mâm, mua vào tháng 5/2010 có giá trị là ***7.000.000 đồng*** *(Bảy triệu đồng)*.

Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 14/6/2021, Phạm Năng P sử dụng chiếc xe Wave màu trắng của Phạm Năng P (Phạm Năng P mua giá 800 nghìn đồng xe không có giấy tờ và không nhớ biển số) chở Trần Thanh P từ nhà vợ của Phạm Năng P chạy đến địa bàn huyện G để tìm tài sản trộm cắp, khi đến nhà bà Nguyễn Thị S sinh năm 1965, thuộc ấp T , xã T , huyện G , tỉnh Kiên Giang thì phát hiện chiếc 01 (một) chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Ware, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 68G1-653.89 của anh Nguyễn Văn Q , sinh năm 1976, ngụ cùng ấp, đang đậu trước nhà bà S không có người trông coi, nên Phạm Năng P dùng thanh đoản bằng sắt đã chuẩn bị sẵn vào bẻ khóa xe của anh Q để lấy trộm nhưng không được, Phạm Năng P dắt xe ra lộ và ngồi trên xe điều khiển, Trần Thanh P dùng xe Wave của Phạm Năng P chạy đẩy đi về hướng Kinh 5, huyện T , đến đoạn Kinh Tràm trong Kinh 5 thì gặp tiệm sửa xe nên vào bứt dây max khởi động được xe, Trần Thanh P điều khiển chiếc xe trộm cắp được chạy đến tiệm cầm đồ (Hiền) do chị Nguyễn Thị Kim N , sinh năm 1989, ngụ tại ấp Đ , xã T B, huyện T , tỉnh Kiên Giang làm chủ, do trong cốp xe có giấy đăng ký xe và giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Q , nên chị N không biết xe trộm cắp mà có và đồng ý cầm xe với giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), sau khi cầm được xe Trần Thanh P và Phạm Năng P chia nhau tiêu xài cá nhân. Ngày 24/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G tạm giữ 01 (Một) chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu trắng-đen-bạc, biển số 68G1-653.89, số máy JA39E0885397, số khung 3912KY029406 và 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Văn Q do Đặng Ngọc H (chồng Nguyễn Thị Kim N) giao nộp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 18/TĐG-CT- HĐĐG ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận:

Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 68G1-653.89, số máy JA39E0885397, số khung 3912KY029406, xe đã qua sử dụng, có giá trị là ***13.650.000 đồng*** *(Mười ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Lần thứ ba: Vào khoảng 05 giờ ngày 18/4/2021, Phạm Năng P điều khiển xe mô tô Wave màu trắng của Phạm Năng P (phương tiện dùng đi trộm cắp lần thứ nhất) chở Danh Văn K đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, khi đến đến nhà chị Nguyễn Thị Tuyết M , sinh năm 1971, thuộc ấp Kinh 3A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, thì phát hiện 01 (Một) chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Future Neo, màu Đỏ, biển kiểm soát 68F5-1512 đang đậu trước cửa nhà, xe có gắn sẵn chìa khóa và không người trông coi, nên Danh Văn K đi vào lấy trộm chiếc xe rồi chạy về nhà vợ của Phạm Năng P tên Nguyễn Thị Thu Nhi, sinh năm 2000, ngụ ấp T , xã T , huyện G , tỉnh Kiên Giang, tại đây Danh Văn K kiểm tra trong cốp xe thì phát hiện có giấy đăng ký xe và một số giấy tờ tùy thân mang tên Trần Văn T , sau đó Phạm Năng P cùng Nguyễn Thị Thu N chạy xe vừa trộm cắp được đến cầm cho Nguyễn Minh A , sinh năm 1988, ngụ ấp A , xã Đ , huyện G , tỉnh Kiên Giang, với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), Nguyễn Minh A trả cho Phạm Năng P 3.500.000 đồng tiền mặt và 3.500.000 đồng giá trị là ma túy đá, Phạm Năng P về chia tiền cho Danh Văn K 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và số ma túy đá tương đương 2.500.000 đồng. Đến ngày 20/4/2021, Lý Văn N (Gon) sinh năm 1989, ngụ tại ấp H , xã M , huyện C , tỉnh Kiên Giang giới thiệu cho Lê C , sinh năm 1986, ngụ tại ấp Đ , xã Thạnh Trị, huyện T, tỉnh Kiên Giang mua lại chiếc xe của Nguyễn Minh A cầm với giá 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng) để sử dụng (Nguyễn Minh A bán giá 11 triệu đồng Lý Văn N kê giá thêm 05 triệu đồng). Đến ngày 26/4/2021, Lê C cầm chiếc xe Future Neo, màu Đỏ, biển kiểm soát 68F5-1512 cho anh Trịnh Văn G sinh năm 1982, ngụ tại ấp S , xã P , thành phố R , tỉnh Kiên Giang với giá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Ngày 29/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ 01 (Một) chiếc xe nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo, màu Đỏ, biển kiểm soát 68F5-1512 do Trịnh Văn G mang ra giao nộp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 15/KL- ĐGTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

Một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE NEO, màu đỏ biển kiểm soát 68F5-1512, số máy JC35E2408154, số khung RLHJC35088Y308035, đã qua sử dụng có giá trị là ***15.000.000 đồng*** *(Mười lăm triệu đồng)*.

Lần thứ tư: Sau khi chia tiền xong vụ trộm cắp lần thứ ba nêu trên, khoảng 12 giờ ngày 18/4/2021, Phạm Năng P tiếp tục sử dụng chiếc xe Wave màu trắng của Phạm Năng P chở Danh Văn K chạy xe về huyện T mục đích tìm tài sản trộm cắp, khi chạy đến ấp V , xã V , huyện C , tỉnh Kiên Giang thì phát hiện 02 chiếc xe mô tô đang đậu cặp mé đường lộ nông thôn không có người trông coi, nên Phạm Năng P sử dụng

thanh đoản đã chuẩn bị sẵn bẻ khóa được và lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Yamha, loại Sirius, màu bạc-đen, biển kiểm soát 68C1-111.06 của anh Danh Q , sinh năm 1989, ngụ ấp V , xã V , huyện C , tỉnh Kiên Giang đưa cho Danh Văn K điều khiển chạy về nhà K tháo biển số ra, rồi cùng Phạm Năng P chạy xe đến nhà Nguyễn Minh Đ để nhờ Nguyễn Minh Đ tiêu thụ tài sản nhưng trên đường đi thì gặp Đ tại nhà Gấm, Phạm Năng P nói với Đ là xe trộm được không có giấy tờ và biển số nhờ Đ bán dùm, Đ đồng ý và gặp Lâm Thành Đ sinh năm 1987, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, Đ nói với Lâm Thành Đ là xe của bạn Nguyễn Minh Đ bị mất giấy tờ và biển số nên bán rẻ do có nhu cầu sử dụng nên Lâm Thành Đ đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Sau khi bán được xe, Phạm Năng P cho Nguyễn Minh Đ 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), chia cho Danh Văn K 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) số tiền còn lại 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) Phạm Năng P tiêu xài cá nhân. Ngày 26/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tạm giữ 01 (Một) chiếc xe nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu bạc-đen, số khung C641DY004780, số máy 6C641004793 do Lâm Thành Đ giao nộp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận:

Một xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu bạc-đen biển số 68C1-111.06, số máy 5C641004793, số khung C641DY004780, đã qua sử dụng có giá trị là ***5.766.000 đồng*** *(Năm triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)*.

Lần thứ năm: Vào khoảng 24 giờ ngày 21/5/2021, Danh Văn K một mình từ nhà đi bộ đến nhà anh Đỗ Hoàng S thuộc ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, thì phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển số 68T1-127.69 của anh Đỗ Hoàng S đậu cặp bên hông nhà không có người trông coi nên lén lút trộm cắp rồi bứt dây max chạy xe đến nhà Dương Hoài T , ngụ tổ 6, ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang tháo biển số ra và thay vào biển số 68C1-111.06 (là biển số xe mà Danh Văn K và Phạm Năng P lấy trộm tại ấp V , xã V , huyện C , tỉnh Kiên Giang ngày 18/4/2021). Đến khoảng 12 giờ ngày 22/5/2021, Danh Văn K chạy chiếc xe lấy trộm được đến bán cho Nguyễn Thị H , sinh năm 1973, thuộc ấp Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang với giá 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng), khi mua chị H không biết xe trộm cắp mà có do K hứa một tuần sau sẽ đưa giấy tờ xe. Ngày 14/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ 01 (Một) chiếc xe Honda, loại xe Dream, biển số 68C1-111.06, do Nguyễn Thị H mang ra giao nộp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 19/KL-ĐGTS ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

Một xe máy nhãn hiệu HONDA, màu nâu, biển số 68T1-127.96, số máy C100M0373174, số khung C100M0373174, đã qua sử dụng có giá trị là ***5.000.000 đồng*** *(Năm triệu đồng)*.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 11/7/2021, Danh Văn K đột nhập vào nhà anh Trần Tấn T (Đỏ), sinh năm 1976, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, trộm cắp một cái bình rửa xe bọt tuyết, hiệu PREMIUM mang đi bán tại dựa phế liệu của anh Phan Văn T , sinh năm 1987, tại ấp Đ , xã T A, huyện T , tỉnh Kiên Giang với giá 70.000 đồng (Bảy mươi ngàn đồng), do lúc vào trộm bình rửa xe bọt tuyết K nhìn thấy tại phòng khách nhà anh T có một cái Tivi nên đến khoảng 3 giờ sáng ngày 13/7/2021, K tiếp tục đột nhập vào nhà anh T trộm cắp một cái Tivi màu đen, nhãn hiệu Samsung 43 inch, và một cái điều khiển Tivi hiệu Samsung (trước khi lấy trộm K kết nối dòng điện vào Tivi thì Tivi vẫn hoạt động bình thường) sau đó K bọc Tivi vào cái áo mưa rồi để Tivi trên áo phao đã chuẩn bị sẵn, K mang Tivi lội sông qua nhà Hữu Đ , ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang (đối diện nhà anh T), khi lội qua sông làm Tivi bị ngập nước một góc, K mang cái Tivi vào trong phòng ngủ nhà Hữu Đ , rồi ngủ lại nhà Hữu Đ , đến khoảng 6 giờ cùng ngày Hữu Đ về nhà thì phát hiện cái Tivi để trong phòng, Hữu Đ không hỏi K mà tự ý lấy Tivi bán cho chị Hồ Thị H , sinh năm 1981, tại ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, Hữu Đ kêu chị Hồ Thị H chở Tivi về thử còn hoạt động được thì trả tiền (do nhà Hữu Đ không có điện), chị H mang Tivi đến tiệm sửa Tivi của anh Lê Văn S tại ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang để kiểm tra, qua kiểm tra thì Tivi bị hư màn hình do bị vô nước, chị H cho Đ hay là Tivi đã bị hư màn hình anh Lê Văn S chỉ mua máy xác giá 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nếu bán thì ra tiệm sửa Tivi của anh S lấy tiền, Hữu Đ đến tiệm sửa Tivi của anh S lấy 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) khi về nhà K hỏi Đ Tivi đâu, Đ trả lời bán rồi do Tivi bị hư màn hình nên chỉ bán được 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và đưa 150.000 đồng cho K , số tiền còn lại Đ giữ tiêu xài cá nhân. Ngày 15/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ 01 (Một) cái bình rửa xe bọt tuyết, hiệu PREMIUM do anh Phan Văn T mang ra giao nộp và tạm giữ 01 (Một) cái Tivi màu đen, nhãn hiệu Samsung 43 inch và 01 (Một) cái điều khiển Tivi hiệu Samsung do Lê Văn S mang ra giao nộp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 23/2021/KL-HĐĐG ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

Một cái Rửa xe bọt tuyết hiệu Premium, mua mới đưa vào sử dụng đầu năm 2021, còn sử dụng được có giá trị là ***300.000 đồng*** *(Ba trăm nghìn đồng);*

Một cái Tivi màu đen hiệu Samsung 43 inch mua mới đưa vào sử dụng đầu năm 2020, có giá trị là ***5.000.000 đồng*** *(Năm triệu đồng);*

**** Tổng giá trị tài sản là 5.300.000 (Năm triệu ba trăm nghìn đồng).***

Do Hữu Đ tự ý lấy trộm cái tivi mà Danh Văn K trước đó lấy trộm của anh Trần Tấn T và làm ướt một góc màn hình khi lội qua sông, nên Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu định giá tài sản là chiếc Tivi để có cơ sở xử lý đối với Hữu Đ .

- Tại kết luận định giá tài sản số: 28/2021/KL-HĐĐG ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 (Một) cái Tivi màu đen hiệu Samsung 43 inch, mã sản phẩm UA34M5523AKXXV, phiên bản AA01,

mua mới đưa vào sử dụng đầu năm 2020, tình trạng Tivi vẫn sáng đèn màn hình, màn hình bị bể một góc phía trên bên trái và có sọc, có giá trị là ***600.000 đồng*** *(Sáu trăm nghìn đồng)*.

Lần thứ bảy: Vào lúc khoảng 24 giờ ngày 06/6/2021, Dương Văn C , sinh năm 1992, thường trú ấp Đ , xã T A, huyện T , tỉnh Kiên Giang, sử dụng xe mô tô hiệu MAX màu cam không nhớ biển số chở Danh Văn K đi trộm cắp gà, khi đến ấp Đ , xã T , huyện T thì phát hiện một chiếc xe mô tô hiệu Pasion, màu đen, biển số 68T7-8428 của chị Huỳnh Tuyết Phương L cho anh Huỳnh Nguyễn Tiến Đ mượn sử dụng đậu cặp hông nhà nên K lén lút trộm cắp rồi chạy xe đến nhà Dương Hoài T , ngụ ấp T, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang tháo biển số ra và thay vào biển số 68T1-127.69 (là biển số xe mà Khang lấy trộm tại ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang ngày 21/5/2021). Đến khoảng 14 giờ ngày 06/6/2021, K chạy chiếc xe lấy trộm được đến bán cho Nguyễn Phương H (Sói), sinh năm 1991, ở ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang với giá 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi ngàn đồng), khi mua Nguyễn Phương H không biết xe trộm cắp mà có do K nói xe của bạn K kẹt tiền nhờ bán dùm, sau đó H cho anh Huỳnh Nguyễn Tiến Đ chuộc lại với giá 600.000 đồng. Ngày 04/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ chiếc xe mô tô hiệu Pasion màu đen, biển số 68T1-127.69, do Huỳnh Tuyết Phương L mang ra giao nộp.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 17/2021/KL-HĐĐG ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

Một xe máy nhãn hiệu PASSON, màu đỏ đen, số máy FMH-A003371, số khung AKUM5X003371, biển số 68T7-8428 đã qua sử dụng có giá trị là ***1.000.000 đồng*** *(Một triệu đồng)*.

Lần thứ tám: Vào lúc khoảng 01 giờ sáng, ngày 24/6/2021, Danh Văn K cùng Lê Quốc T đi bộ từ nhà đến Trạm điện Tân Hiệp, thuộc ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, để trộm cắp gà, khi đến Trạm điện thì phát hiện một chiếc xe mô tô hiệu LONCIN, biển số 49S1-039.95 của anh Trần Văn H , ngụ cùng ấp đậu trước cửa Trạm điện K rủ Lê Quốc T lấy trộm nhưng T không đồng ý nên bỏ về trước, K quan sát thấy không có người trông coi nên lén lút trộm cắp chiếc xe rồi chạy về nhà Hữu Đ , ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang để làm phương tiện đi lại. Ngày 25/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu LONCIN, màu nâu, biển số 49S1-039.95.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 18/2021/KL-HĐĐG ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

Một xe máy nhãn hiệu LONCIN, màu nâu, số máy HD1P50FMGY0098565, số khung 009036661, biển số 49S1-039.95 đã qua sử dụng có giá trị là ***1.000.000 đồng*** *(Một triệu đồng)*.

Cáo trạng số 21/CT-VKSTH ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Phạm Năng P và Danh Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên xử bị cáo Trần Thanh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Trần Thanh P** mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Trần Thanh P** mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt theo Điều 55 Bộ luật hình sự.

* Tuyên xử bị cáo **Phạm Năng P và Danh Văn K** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Phạm Năng P** mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Danh Văn K** mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số 10/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

* Đề nghị tuyên xử bị cáo **Nguyễn Minh Đ** phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Đ** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

*** Những vật chứng đã tạm giữ trong vụ án được xử lý như sau:**

Sau khi tạm giữ các vật chứng liên quan đến vụ án, điều tra, xác minh yêu cầu định giá làm rõ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu:

+ Ngày 25/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho anh Trần Văn N , sinh năm 1986, ngụ ấp H , xã Đ , huyện G , tỉnh Kiên Giang một

chiếc xe Môtô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 68P2-7631; Một giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P2-7631 và một giấy chứng minh nhân dân tên Trần Văn N .

+ Ngày 28/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Nguyễn Văn L , sinh năm 1998, thường trú ấp T , xã V , huyện T , tỉnh An Giang một điện thoại di động hiệu OPPO A54 màu xanh, số Sê ri PVPJLJ49WSCERCHY.

+ Ngày 18/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho anh Danh Q , sinh năm 1989, thường trú ấp V , xã V , huyện C , tỉnh Kiên Giang một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu bạc–đen, số khung C641DY004780, số máy 6C641004793 và một biển số 68C1-111.06.

+ Ngày 11/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chị Huỳnh Tuyết Phương L , sinh năm 1997, thường trú ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang một xe mô tô nhãn hiệu Passon, màu Đỏ - đen, số máy FMH-A003371, số khung KUM5X003371.

+ Ngày 14/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Q , sinh năm 1976, thường trú ấp T , xã T , huyện G , tỉnh Kiên Giang một xe Môtô nhãn hiệu Honda, số loại Ware, màu trắng – đen – bạc, biển số 68G1-653.89, số máy JA39E0885397, số khung 3912KY029406 và một giấy đăng ký xe mô tô biển số 68G1-653.89 mang tên Nguyễn Văn Q .

+ Ngày 23/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã lại cho anh Trần Văn N , sinh năm 1986, thường trú ấp H , xã Đ , huyện G , tỉnh Kiên Giang một Giấy phép lái xe số 910049006478 tên Trần Văn N .

+ Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Đỗ Hoàng S , sinh năm 1965, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, số máy C100M0373174, số khung C100M0373174 và một biển số 68T1-127.69.

+ Ngày 28/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Trần Tấn T (Đỏ), sinh năm 1976, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang một cái Tivi màu đen, hiệu Samsung 24 inch, một điều khiển Tivi hiệu Samsung và một bình rửa xe bọt tuyết hiệu PREMIUM.

+ Ngày 28/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho ông Trần Văn H , sinh năm 1954, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang một xe mô tô nhãn hiệu Loncin, màu nâu, biển số 49S1-039.95.

+ Ngày 30/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại tài sản cho bị cáo Phạm Năng P là một cái bóp da màu nâu, kích thước 12,5x9,5cm và một thẻ căn cước công dân tên Phạm Năng P .

+ Ngày 01/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Trần Văn T , sinh năm 1970, thường trú ấp Kinh 3A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo, màu Đỏ-xám, biển số 68F5-1512; Một giấy đăng ký xe mô tô, biển số 68F5-1512, tên Trần Văn T .

+ Ngày 03/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho Nguyễn Hữu T và Nguyễn Kim Hoàng Ý N (vợ bị cáo Trần Thanh P) gồm: một cái bóp da màu nâu kích thước 11cm x 13cm nhãn hiệu BOSS HUGU; Một thẻ căn cước công dân tên Trần Thanh P ; Một xe mô tô nhãn hiệu Sanda, biển số 68S1-189.80; Một giấy đăng ký xe số 005045 tên Nguyễn Hữu T ; Một giấy đăng ký xe số 021898 tên Nguyễn Thị N .

+ Ngày 05/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Q .

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bịch ma túy đá, kích thước 5,5cm x 4cm được niêm phong trong phong bì màu trắng vụ số 669/2021, có chữ ký giáp lai của Tô Quốc Ngữ và Nguyễn Hoàng Nam; 01 (một) bịch ma túy đá, kích thước 03cm x 2,7cm được niêm phong trong phong bì màu trắng vụ số 668/2021 có chữ ký giáp lai của Tô Quốc Ngữ và Nguyễn Hoàng Nam; 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh dài 8cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 8,7 cm; 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, một đầu mài nhọn; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng dài 14cm; 01 (một) cần tự động bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng dài 15cm; 01 (một) cái hột quẹt ga màu trắng, 01 đầu màu đen, 01 đầu màu xanh; 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.5cm, được mài nhọn một đầu; 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.7cm, được mài nhọn 01 đầu; 01 (một) ống điếu bằng kim loại (8mm) có chiều dài 16,5cm hình chữ L; Đây là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (Không có pin); 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar màu xanh. Đây là phương tiện liên lạc thực hiện việc phạm tội.

* Riêng chiếc xe mô tô Wave màu trắng là phương tiện gây án Phạm Năng P khai do lúc điều khiển xe không đội mũ bảo hiểm nên bị Công an giao thông huyện G rượt đuổi Phạm Năng P đã chạy xe té xuống sông rồi bỏ lại xe, thuê xe ôm chở về nhà và không xác định được thuộc ấp, xã nào của huyện G nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ để tiến hành thu giữ.

*** Trách nhiệm dân sự**:

Trong quá trình điều tra, bị hại Trần Tấn T (Đỏ) có đơn yêu cầu bị cáo Danh Văn K bồi thường tiền sửa màn hình Tivi là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đặng Ngọc H có đơn yêu cầu bị cáo Phạm Năng P trả lại số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền cầm xe mô tô biển số 68G1-653.89;

Trương Quốc D yêu cầu bị cáo Trần Thanh P trả lại số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền cầm xe mô tô biển số 68P2-7631;

Trịnh Văn G yêu cầu Lê C trả lại số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) tiền cầm xe Future biển số 68F5-1512; Lê C yêu cầu Lý Văn N (Gon) trả

5.000.000 đồng và yêu cầu Nguyễn Minh A trả lại số tiền 11.000.000 đồng tiền mua xe Future biển số 68F5-1512.

Các bị hại Huỳnh Nguyễn Tiến Đ , Nguyễn Văn Q , Danh Q , Trần Văn T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lâm Thành Đ , Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Buộc bị cáo Trần Thanh P và Phạm Năng P phải liên đới bồi thường cho anh Trương Quốc D số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền cầm xe mô tô biển số 68P2-7631.

Buộc bị cáo Trần Thanh P và Phạm Năng P phải liên đới bồi thường cho anh Đặng Ngọc H số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền cầm xe mô tô biển số 68G1-653.89;

Buộc bị cáo Danh Văn K phải bồi thường cho anh Trần Tấn T (Đỏ) số tiền sửa màn hình Tivi là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê C phải bồi thường cho anh Trịnh Văn G số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) tiền cầm xe Future biển số 68F5-1512;

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lý Văn N (Gon) phải bồi thường cho anh Lê C số tiền 5.000.000 đồng và Nguyễn Minh A phải bồi thường cho anh Lê C số tiền 11.000.000 đồng tiền mua xe Future biển số 68F5-1512.

Buộc bị cáo Danh Văn K phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 3.170.000 đồng (xe Future 1.000.000 đồng, xe Sirius Châu Thành 800.000 đồng, xe Honda (68T1-112.79) 800.000 đồng, bình rửa xe bọt tuyết 70.000 đồng, xe Pasion (68T7-8428) 350.000 đồng, 150.000đ tiền bán tivi).

Buộc bị cáo Phạm Năng P phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng (xe Future 2.500.000 đồng, xe Sirius Châu Thành 1.500.000 đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 200.000 đồng tiền bán xe Sirius Châu Thành.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phước H (Sói) phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 250.000 đồng tiền chên lệch cho anh Huỳnh Nguyễn Tiến Đ chuộc lại xe Pasion.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hữu Đ phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng tiền chênh lệch bán Tivi trộm cắp của Danh Văn K .

* Bị cáo Phạm Năng P được khấu trừ số tiền 490.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người lúc bị cáo bị bắt quả tang để khắc phục hậu quả.

Bị cáo Trần Thanh P được khấu trừ số tiền 851.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người lúc bị cáo bị bắt quả tang để khắc phục hậu quả, và số tiền 5.399.000 đồng mà gia đình bị cáo đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 20/10/2021 để khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình nhưng mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên các bị cáo Trần Thanh P, Phạm Năng P , Danh Văn K rủ nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T , huyện G , huyện G và huyện Châu Thành mang về thay đổi biển số rồi đưa cho bị cáo Nguyễn Minh Đ tiêu thụ tài sản, trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 7/2021 các bị cáo đã thực hiện tổng cộng 09 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá là **56.716.000 đồng** *(Năm mươi sáu triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng)*. Trong đó:

Bị cáo Trần Thanh P thực hiện hành vi trộm cắp 03 lần (thực hiện cùng với bị cáo Phạm Năng Phụng), gồm:

Ngày 06/6/2021 trộm một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 68P2-7631 có giá trị là ***7.000.000 đồng;***

Ngày 14/6/2021 trộm một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng-đen-bạc, biển số 68G1-653.89 có giá trị là ***13.650.000 đồng;***

Ngày 17/6/2021 trộm một điện thoại di động hiệu OPPO A54, màu xanh mua mới đưa vào sử dụng ngày 13/6/2021 có giá trị là **3.000.000 đồng.**

Tổng cộng tài sản mà bị cáo Trần Thanh P thực hiện hành vi trộm cắp có giá trị là 23.650.000 đồng *(Hai mươi ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).*

Bị cáo Phạm Năng P , thực hiện hành vi trộm cắp 05 lần (thực hiện hành vi trộm cắp cùng với bị cáo Trần Thanh P 03 lần như trên có ***giá trị là 23.650.000 đồng*** *(Hai mươi ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* và thực hiện cùng với bị cáo Danh Văn K 02 lần: Ngày 18/4/2021 trộm một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE NEO, màu đỏ biển số 68F5-1512 đã qua sử dụng có giá trị là ***15.000.000 đồng;*** Ngày 18/4/2021 trộm một xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu bạc-đen biển số 68C1-111.06, đã qua sử dụng có giá trị là ***5.766.000 đồng.***

Tổng cộng tài sản mà bị cáo Phạm Năng P thực hiện hành vi trộm cắp có giá trị là: 44.416.000 đồng *(Bốn mươi bốn triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng)*.

Bị cáo Danh Văn K 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp (02 lần thực hiện hành vi trộm cắp cùng với bị cáo Phạm Năng P như trên có giá trị là 20.766.000đ (Hai mươi triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), 01 lần cùng với Dương Văn C) và 03 lần thực hiện một mình, có lần tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng), gồm: Ngày 21/5/2021 trộm một xe máy nhãn hiệu HONDA, màu nâu, biển số 68T1-127.96, đã qua sử dụng có giá trị là ***5.000.000 đồng*** *(Năm triệu đồng);* Ngày 11/7/2021 trộm một cái Rửa xe bọt tuyết hiệu Premium, mua mới đưa vào sử dụng đầu năm 2021, có giá trị là ***300.000 đồng*** *(Ba trăm nghìn đồng)* và ngày 13/7/2021 trộm một cái Tivi màu đen hiệu Samsung 43 inch mua mới đưa vào sử dụng đầu năm 2020, có giá trị là ***5.000.000 đồng*** *(Năm triệu đồng),* ***tổng cộng là 5.300.000;*** Ngày 06/6/2021 trộm một xe máy nhãn hiệu PASSON, màu đỏ đen, biển số 68T7-8428 đã qua sử dụng có giá trị là ***1.000.000 đồng;*** Một xe máy nhãn hiệu LONCIN, màu nâu, biển số 49S1-039.95 đã qua sử dụng có giá trị là ***1.000.000 đồng*** *(Một triệu đồng).* ***Tổng tài sản mà bị cáo Danh Văn K trộm cắp có giá trị là 33.066.000 đồng*** *(Ba mươi ba triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).*

Bị cáo Nguyễn Minh Đ biết xe mô tô Sirius mang biển số 68C1-111.06, do bị cáo Phạm Năng P và bị cáo Danh Văn K trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi nên đã đồng ý bắt mối bán cho anh Lâm Thành Đ và hưởng lợi nhuận 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Minh Đ thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trị giá là 5.766.000 đồng *(Năm triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).*

Đồng thời, ngày 17/6/2021, bị cáo Trần Thanh P và bị cáo Phạm Năng P khi bị bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản tại ấp C , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang thì bị cáo Trần Thanh P còn Tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là **0,3339 gam** nhằm mục đích sử dụng. Theo kết luận giám định số 668/KL-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3339gam.

Hành vi của bị cáo Trần Thanh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Hành vi của bị cáo Phạm Năng P và Danh Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho nhu cầu cá nhân và sử dụng ma túy, các bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại và làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Thanh P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và hậu quả mua ma túy về tàng trữ sử dụng một cách trái pháp luật.

Đối với hành vi Tiêu thụ tài sản của bị cáo Nguyễn Minh Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính, gây mất trật tự trị an, bị cáo nhận thức được việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, bị cáo biết được chiếc xe là do trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn đồng ý tìm mối bán cho người khác và hưởng lợi nhuận.

Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Trần Thanh P , Phạm Năng P và Danh Văn K có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Trần Thanh P tác động gia đình tạm nộp tiền khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự trong tội Trộm cắp tài sản.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, không phân công tổ chức, nên các bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Trần Văn N , Nguyễn Văn L , Huỳnh Nguyễn Tiến Đ , Nguyễn Văn Q , Danh Q , Đỗ Hoàng S, Trần Văn H, Nguyễn Thị Tuyết M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại; người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lâm Thành Đ , Nguyễn Thị H có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Trong quá trình điều tra, bị hại Trần Tấn T (Đỏ) đã nhận lại được các tài sản và có đơn yêu cầu bị cáo Danh Văn K bồi thường tiền sửa màn hình Tivi là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo K đồng ý bồi thường cho bị hại Trần Tấn T số tiền 5.000.000đ tiền sửa màn hình tivi.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đặng Ngọc H có đơn yêu cầu bị cáo Phạm Năng P trả lại số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền cầm xe mô tô biển số 68G1-653.89; tại phiên tòa bị cáo Phạm Năng P đồng ý bồi thường cho anh Đặng Ngọc H số tiền trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trương Quốc D yêu cầu bị cáo Trần Thanh P trả lại số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền cầm xe mô tô biển số 68P2-7631; Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh P đồng ý bồi thường cho anh Trương Quốc D số tiền trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Văn G yêu cầu người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê C trả lại số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) tiền cầm xe Future biển số 68F5-1512;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê C yêu cầu người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lý Văn N (Gon) trả 5.000.000 đồng và yêu cầu Nguyễn Minh A trả lại số tiền 11.000.000 đồng tiền mua xe Future biển số 68F5-1512.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Danh Văn K phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 3.170.000 đồng (xe Future 1.000.000 đồng, xe Sirius 800.000 đồng, xe Honda (68T1-112.79) 800.000 đồng, bình rửa xe bọt tuyết 70.000 đồng, xe Pasion (68T7-8428) 350.000 đồng; 150.000đ tiền bán tivi).

Buộc bị cáo Phạm Năng P phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng (xe Future 2.500.000 đồng, xe Sirius Châu Thành 1.500.000 đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 200.000 đồng tiền bán xe Sirius.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phước H (Sói) phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 250.000 đồng tiền chênh lệch cho anh Huỳnh Nguyễn Tiến Đ chuộc lại xe Pasion.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hữu Đ phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng tiền chênh lệch bán Tivi trộm cắp của Danh Văn K .

* Bị cáo Phạm Năng P thống nhất dùng số tiền 490.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người lúc bị bắt quả tang để khắc phục hậu quả.

Bị cáo Trần Thanh P thống nhất dùng số tiền 851.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người lúc bị bắt quả tang để khắc phục hậu quả, ngoài ra vào ngày 20/10/2021 gia đình bị cáo Phong đã tạm nộp số tiền 5.399.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Riêng số tiền 1.341.000 đồng (thu trên người bị cáo Trần Thanh P 851.000 đồng và thu giữ trên người bị cáo Phạm Năng P 490.000 đồng), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại Kho bạc nhà nước huyện T .

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (Không có pin); 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar màu xanh; do vật chứng là phương tiện phạm tội.

* Riêng chiếc xe mô tô Wave màu trắng là phương tiện gây án bị cáo Phạm Năng P khai do lúc điều khiển xe không đội mũ bảo hiểm nên bị Công an giao thông huyện G rượt đuổi bị cáo Phụng đã chạy xe té xuống sông rồi bỏ lại xe, thuê xe ôm chở về nhà và không xác định được thuộc ấp, xã nào của huyện G nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ để tiến hành thu giữ.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bịch ma túy đá, kích thước 5,5cm x 4cm được niêm phong trong phong bì màu trắng vụ số 669/2021, có chữ ký giáp lai của Tô Quốc Ngữ và Nguyễn Hoàng Nam;

- 01 (một) bịch ma túy đá, kích thước 03cm x 2,7cm được niêm phong trong phong bì màu trắng vụ số 668/2021 có chữ ký giáp lai của Tô Quốc Ngữ và Nguyễn Hoàng Nam;

- 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh dài 8cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 8,7 cm; 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, một đầu mài nhọn; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng dài 14cm; 01 (một) cần tự động bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng dài 15cm; 01 (một) cái hột quẹt ga màu trắng, 01 đầu màu đen, 01 đầu màu xanh; 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.5cm, được mài nhọn một đầu; 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.7cm, được mài nhọn 01 đầu; 01 (một) ống điếu bằng kim loại (8mm) có chiều dài 16,5cm hình chữ L; do vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[7] Đối với các vật chứng có liên quan đến vụ án, sau khi tạm giữ để điều tra, xác minh yêu cầu định giá làm rõ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu:

+ Ngày 25/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho anh Trần Văn N một chiếc xe Môtô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 68P2-7631; Một giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P2-7631 và một giấy chứng minh nhân dân tên Trần Văn N .

+ Ngày 23/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã lại cho anh Trần Văn N một Giấy phép lái xe số 910049006478 tên Trần Văn N .

+ Ngày 28/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Nguyễn Văn L một điện thoại di động hiệu OPPO A54 màu xanh, số Sê ri PVPJLJ49WSCERCHY.

+ Ngày 18/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho anh Danh Q một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu bạc–đen, số khung C641DY004780, số máy 6C641004793 và một biển số 68C1-111.06.

+ Ngày 11/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chị Huỳnh Tuyết Phương L một xe mô tô nhãn hiệu Passon, màu Đỏ - đen, số máy FMH-A003371, số khung KUM5X003371.

+ Ngày 14/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Q một xe Môtô nhãn hiệu Honda, số loại Ware, màu trắng – đen – bạc, biển số 68G1-653.89, số máy JA39E0885397, số khung 3912KY029406 và một giấy đăng ký xe mô tô biển số 68G1-653.89 mang tên Nguyễn Văn Q .

+ Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Đỗ Hoàng S một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, số máy C100M0373174, số khung C100M0373174 và một biển số 68T1-127.69.

+ Ngày 28/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Trần Tấn T (Đỏ) một cái Tivi màu đen, hiệu Samsung 24 inch, một điều khiển Tivi hiệu Samsung và một bình rửa xe bọt tuyết hiêu PREMIUM.

+ Ngày 28/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho ông Trần Văn H một xe môtô nhãn hiệu Loncin, màu nâu, biển số 49S1-039.95.

+ Ngày 30/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho bị cáo Phạm Năng P là một cái bóp da màu nâu, kích thước 12,5x9,5cm và một thẻ căn cước công dân tên Phạm Năng P .

+ Ngày 01/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Trần Văn T một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo, màu Đỏ-xám, biển số 68F5-1512; Một giấy đăng ký xe mô tô, biển số 68F5-1512 tên Trần Văn T .

+ Ngày 03/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho Nguyễn Hữu T và Nguyễn Kim Hoàng Ý N (vợ bị cáo Phong) gồm: một cái bóp da màu nâu kích thước 11cm x 13cm nhãn hiệu BOSS HUGU; Một thẻ căn cước công dân tên Trần Thanh P ; Một xe mô tô nhãn hiệu Sanda, biển số 68S1-189.80; Một giấy đăng ký xe số 005045 tên Nguyễn Hữu T ; Một giấy đăng ký xe số 021898 tên Nguyễn Thị N .

+ Ngày 05/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Q.

[8] Đối với Đặng Ngọc H ; Trương Quốc D ; Lê Văn S ; Trịnh Văn G ; Lê C ; Lâm Thành Đ và Nguyễn Thị H tuy có cầm và mua xe của các bị cáo Trần Thanh P ; Phạm Năng P và Danh Văn K nhưng do không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm nên không xem xét xử lý; là phù hợp.

Đối với Danh Hoài T và Nguyễn Thị Thu N tuy có thấy bị cáo Danh Văn K , Phạm Năng P , Trần Thanh P mang xe mô tô về nhà sau đó mang đi cầm nhưng do không biết xe mô tô trên do trộm cắp mà có và không có hưởng lợi từ việc tiêu thụ tài sản nên không có căn cứ để xử lý về tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với Hữu Đ tuy có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (trộm Tivi 42 inch) nhưng tài sản dưới 2.000.000 đồng và chưa có tiền án tiền sự nên Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hữu Đ số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), là phù hợp.

Đối với Nguyễn Minh A , sinh năm 1988, ngụ ấp A , xã Đ , huyện G , tỉnh Kiên Giang trong quá trình điều tra xác minh A không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được khi nào làm việc được có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Do không triệu tập làm việc được với Nguyễn Minh A nên đối với việc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê C yêu cầu Nguyễn Minh A trả lại số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng), trường hợp Nguyễn Minh A không thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên, thì anh Lê C có quyền khởi kiện thành một vụ kiện khác và sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Quốc T và Dương Văn C (Củ Cải) tuy đi cùng bị cáo Danh Văn K để trộm cắp gà nhưng sau đó tự bỏ về không cùng bị cáo Danh Văn K thực hiện hành vi trộm xe mô tô hiệu LONCIN và xe mô tô Pasion), nên không xem xét xử lý, là phù hợp.

Riêng bịch ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Phạm Năng P , qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,8803gam. Tuy nhiên trong quá trình điều tra xét thấy thủ tục kiểm tra, thu giữ ma túy trên người của bị cáo P chưa đảm bảo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa đủ căn cứ để khởi tố về tội phạm liên quan đến ma túy.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trần Thanh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Phạm Năng P và Danh Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh P 01 (một) năm tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt hai tội danh đối với bị cáo **Trần Thanh P là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 17/6/2021.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Năng P** 02 (hai) năm tù; được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2021 đến ngày 14/9/2021; thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/3/2022.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Danh Văn K 02 (hai) năm tù.**

Hình phạt bản án trước số 10/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang, bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Danh Văn K phải chấp hành của 02 bản án là **02 (hai) năm 09 (chín) tháng** tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 26/11/2021.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Đ 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Thanh P , bị cáo Phạm Năng P , bị cáo Danh Văn K phải bồi thường cho các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cụ thể như sau:

Buộc bị cáo Trần Thanh P và bị cáo Phạm Năng P phải liên đới bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trương Quốc D số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng), mỗi bị cáo phải bồi thường là 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Trần Thanh P và Phạm Năng P phải liên đới bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đặng Ngọc H số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), mỗi bị cáo phải bồi thường là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Buộc bị cáo Danh Văn K phải bồi thường cho bị hại anh Trần Tấn T (Đỏ) số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê C phải bồi thường cho anh Trịnh Văn G số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng).

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lý Văn N (Gon) phải bồi thường cho anh Lê C số tiền 5.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bị cáo Trần Thanh P phải bồi thường là 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 851.000đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người bị cáo Trần Thanh P lúc bị bắt quả tang, và số tiền 5.399.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005003 ngày 20/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Tổng cộng số tiền bị cáo Phạm Năng P phải bồi thường là 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 490.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người bị cáo Phạm Năng P lúc bị bắt quả tang, bị cáo còn phải nộp là 5.760.000đ (Năm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Số tiền 1.341.000 đồng (thu trên người bị cáo Trần Thanh P 851.000 đồng và thu giữ trên người bị cáo Phạm Năng P 490.000 đồng), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Danh Văn K phải nộp số tiền là 3.170.000 đồng (Ba triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Phạm Năng P phải nộp số tiền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phước H (Sói) phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch cho bị hại Huỳnh Nguyễn Tiến Đ chuộc lại xe Pasion.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hữu Đ phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch bán Tivi trộm cắp của bị cáo Danh Văn K .

4. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (Không có pin); 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar màu xanh.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bịch ma túy đá, kích thước 5,5cm x 4cm được niêm phong trong phong bì màu trắng vụ số 669/2021, có chữ ký giáp lai của Tô Quốc Ngữ và Nguyễn Hoàng Nam; 01 (một) bịch ma túy đá, kích thước 03cm x 2,7cm được niêm phong trong phong bì màu trắng vụ số 668/2021 có chữ ký giáp lai của Tô Quốc Ngữ và Nguyễn Hoàng Nam;

- 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh dài 8cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 8,7 cm; 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, một đầu mài nhọn; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng dài 14cm; 01 (một) cần tự động bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng dài 15cm; 01 (một) cái hột quẹt ga màu trắng, 01 đầu màu đen, 01 đầu màu xanh; 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.5cm, được mài nhọn một đầu; 01 (một) đoạn lục giác bằng kim loại có chiều dài 7.7cm, được mài nhọn 01 đầu; 01 (một) ống điếu bằng kim loại (8mm) có chiều dài 16,5cm hình chữ L.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSTH ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 312.500đ (Ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) án phí có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại.

Buộc bị cáo Phạm Năng P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 312.500đ (Ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) án phí có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại.

Buộc bị cáo Danh Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí không có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê C phải nộp 1.050.000đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) án phí có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại.

Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lý Văn N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí không có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến